

Số: **3004**/TTr-UBND

Quảng Trị, ngày **05** tháng **7** năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v Đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, kỳ họp thứ 10

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên thể thao thành tích cao; Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn tỉnh.

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên thể thao thành tích cao;

Căn cứ Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao;

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Căn cứ khoản 2 Điều 6 Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định: *Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc địa phương quản lý, phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành.*

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Làm cơ sở cho các cấp ngân sách, các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, địa phương sử dụng kinh phí chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Quy định mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn tỉnh theo Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính.

- Mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tế và khả năng ngân sách, dự toán được cấp có thẩm quyền giao hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện đúng quy trình quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Sở Tài chính chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết, lấy ý kiến bằng văn bản của các sở, ngành có liên quan, đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh; tổng hợp ý kiến góp ý, Sở Tư pháp thẩm định; hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết được gồm 3 Điều, được bố cục như sau:

Điều 1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tham gia tập luyện, huấn luyện và thi đấu thuộc các đội tuyển sau đây:

- a) Đội tuyển tỉnh, huyện;
- b) Đội tuyển trẻ tỉnh, huyện;
- c) Đội tuyển năng khiếu tỉnh, huyện.

2. Đối tượng áp dụng

a) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập luyện, huấn luyện tại các trung tâm đào tạo, huấn luyện thể thao.

b) Vận động viên, huấn luyện viên đang làm nhiệm vụ tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật Thể dục, Thể thao ngày 29/11/2006 và được sửa đổi, bổ sung ngày 14/6/2018.

Điều 2. Mức chi cụ thể

Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng được tính bằng tiền cho một ngày tập trung tập luyện, huấn luyện và thi đấu của một huấn luyện viên, vận động viên, cụ thể như sau:

1. Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện (là số ngày có mặt thực tế tập trung tập luyện và tập trung thi đấu của vận động viên, huấn luyện viên theo Quyết định của cấp có thẩm quyền):

Đơn vị tính: đồng/người/ngày

STT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
01	Đội tuyển tỉnh	165.000
02	Đội tuyển trẻ tỉnh	125.000
03	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	95.000

2. Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung thi đấu ở trong nước:

Đơn vị tính: đồng/người/ngày

STT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
01	Đội tuyển tỉnh	210.000
02	Đội tuyển trẻ tỉnh	160.000
03	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	160.000

3. Chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên các đội tuyển cấp huyện: Tùy theo khả năng ngân sách, UBND cấp huyện quyết định mức chi cụ thể, tối đa không quá 70% mức chi cấp tỉnh.

4. Chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên khuyết tật cấp tỉnh khi được cấp có thẩm quyền triệu tập và thi đấu được vận dụng mức chi quy định tại Khoản 1 và 2, Điều này.

5. Trong thời gian tập trung thi đấu tại Đại hội thể thao khu vực, châu lục, thế giới và các giải thể thao quốc tế khác, huấn luyện viên, vận động viên được hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải thi không được hưởng mức chi theo Khoản 2, Điều này.

6. Các mức chi không quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4, Điều này áp dụng trực tiếp mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên theo Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao.

7. Nguồn kinh phí chi trả và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao được thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành. Ngân sách tỉnh bố trí kinh phí cho đối tượng huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển

cấp tỉnh; ngân sách huyện bố trí kinh phí cho đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thuộc các đội tuyển cấp huyện.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

(Kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính;
- Lưu VT, TM.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Chính

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2019/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**V/v Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng
đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên thể thao thành tích cao;

Căn cứ Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao;

Xét Tờ trình số ... /TTr-UBND ngày / /2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Quảng trị; Báo cáo thẩm tra của Ban; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tham gia tập luyện, huấn luyện và thi đấu thuộc các đội tuyển sau đây:

- a) Đội tuyển tỉnh, huyện;
- b) Đội tuyển trẻ tỉnh, huyện;
- c) Đội tuyển năng khiếu tỉnh, huyện.

2. Đối tượng áp dụng

a) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập luyện, huấn luyện tại các trung tâm đào tạo, huấn luyện thể thao.

b) Vận động viên, huấn luyện viên đang làm nhiệm vụ tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật Thể dục, Thể thao ngày 29/11/2006 và được sửa đổi, bổ sung ngày 14/6/2018.

Điều 2. Mức chi cụ thể

Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng được tính bằng tiền cho một ngày tập trung tập luyện, huấn luyện và thi đấu của một huấn luyện viên, vận động viên, mức chi cụ thể như sau:

1. Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện (là số ngày có mặt thực tế tập trung tập luyện và tập trung thi đấu của vận động viên, huấn luyện viên theo Quyết định của cấp có thẩm quyền)

Đơn vị tính: đồng/người/ngày

STT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
01	Đội tuyển tỉnh	165.000
02	Đội tuyển trẻ tỉnh	125.000
03	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	95.000

2. Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung thi đấu ở trong nước, mức chi cụ thể như sau

Đơn vị tính: đồng/người/ngày

STT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
01	Đội tuyển tỉnh	210.000
02	Đội tuyển trẻ tỉnh	160.000
03	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	160.000

3. Chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên các đội tuyển cấp huyện: Tùy theo khả năng ngân sách, UBND cấp huyện quyết định mức chi cụ thể, tối đa không quá 70% mức chi cấp tỉnh.

4. Chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên khuyết tật cấp tỉnh khi được cấp có thẩm quyền triệu tập và thi đấu được vận dụng mức chi quy định tại Khoản 1 và 2 Điều này.

5. Trong thời gian tập trung thi đấu tại Đại hội thể thao khu vực, châu lục, thế giới và các giải thể thao quốc tế khác, huấn luyện viên, vận động viên được hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải thi không được hưởng mức chi theo Khoản 2 Điều này.

6. Các mức chi không quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này áp dụng trực tiếp mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động

viên theo Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa ..., Kỳ họp thứ ... thông qua ngày.... tháng.... năm 2019 và có hiệu lực thi hành từ ngày.... tháng.... năm 2019./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- VP ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh (đăng Công báo);
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT; HĐND.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hùng